

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2025/HS-ST

Ngày: 24 - 4 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Hoàng
2. Bà Phan Kim Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trọng Nghĩa – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 125/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đăng T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1998 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: xóm T, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố, mẹ đẻ: Không xác định; Mẹ nuôi: Nguyễn Thị H (đã chết); Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Năm 2023, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 52/2023/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/8/2024;

Nhân thân: Năm 2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa người vào cơ sở giáo dục”, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 17/5/2015.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 30/12/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Đăng T đã liên lạc cho một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ)

qua mạng xã hội Facebook có tài khoản “K” hỏi mua 1.000.000 đồng (một triệu đồng) ma túy thì người đàn ông đồng ý và cho T số tài khoản để chuyển tiền. Do không có tài khoản ngân hàng nên T đã nhờ một người đàn ông (không quen biết) làm nghề xe ôm chuyển khoản giúp 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho người đàn ông bán ma túy. Sau khi chuyển tiền xong, người đàn ông bán ma túy gọi điện lại cho T và hẹn đến địa chỉ số F, đường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An để lấy ma túy. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 37EA – 105.29 đến điểm hẹn và liên lạc lại thì người đàn ông bán ma túy nói “gói ma túy ở trong bao thuốc lá, để ngay dưới chân cột điện đầu ngõ F, đường N”. T đi đến cột điện lấy bao thuốc lá lên cầm ở tay rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Trên đường đi, T mở bao thuốc lá ra thấy bên trong 01 (một) gói ni lông màu trắng có chứa ma túy. T lấy gói ma túy cầm ở tay trái, còn vỏ bao thuốc lá thì vứt bỏ rồi tiếp tục đi. Khi T đi đến trước cổng Công ty cổ phần S ở đường N thuộc phường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an phường L kiểm tra. Lúc này, do hoảng sợ nên T đã thả gói ma túy đang cầm bàn tay trái xuống ở trên gác chân của xe mô tô thì bị Công an phát hiện thu giữ.

Ngày 30/12/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã thành lập hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại xác định chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đăng T có khối lượng 0,398 gam, đã lấy 0,100 gam gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 77/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 06/01/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đăng T gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đăng T có khối lượng là 0,398g (Không phải ba trăm chín mươi tám gam)”.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đăng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Việc thu giữ và xử lý vật chứng: 01(một) bì thư bưu điện được niêm phong đúng quy định, bên trong có 0,298 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Đăng T còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định và vỏ giấy niêm phong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, loại máy đã qua sử dụng, bên trong có sim thuê bao: 0973455899 thu giữ của Nguyễn Đăng T.

Bản Cáo Trạng số 138/CT-VKS-TPV ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Đăng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố luận tội tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đăng T từ 21

(hai mươi mốt) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy đã được niêm phong dán kín; Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng đã qua sử dụng do bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc mua ma túy.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đăng T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 00 phút, ngày 30/12/2024, tại khu vực trước cổng Công ty cổ phần S ở đường N thuộc phường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Đăng T có hành vi tàng trữ trái phép 0,398 gam (Không phải ba trăm chín mươi tám gam) ma túy (Methamphetamine) mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường L phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị đưa đi trường G, nhận thức được tác hại do ma túy mang lại cho con người và xã hội nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng, vì để thỏa mãn cơn nghiện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01(một) tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính là phạt tù còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2.4]. Trong vụ án này, đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Đăng T và người đàn ông làm nghề xe ôm giúp Nguyễn Đăng T chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho người bán ma túy, do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý; Đối với anh Phạm Bá L là người cho Nguyễn Đăng T mượn xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, biển số 37EA – 105.29, anh L không biết T sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy, do đó anh L không phạm tội.

[2.5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,398 gam (Không phải ba trăm chín mươi tám gam) ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Đăng T, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,298g (Không phải hai trăm chín mươi tám gam). Ma túy là vật cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng đã qua sử dụng do bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, biển số 37EA – 105.29 là tài sản của anh Phạm Bá L (sinh năm 2003, trú tại: xóm N, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An) cho T mượn, nhưng anh L không biết mục đích sử dụng xe của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh L.

[2.6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Đăng T 21(hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 30/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy trong phong bì thư đã được niêm phong dán kín.
- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho vật chứng số NK 2025/147 ngày 27/02/2025.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Đăng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam công an Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hoa

